

SỞ Y TẾ THÁI BÌNH

BỆNH VIỆN NHI



QUY TRÌNH
DỰ PHÒNG, XỬ TRÍ TAI NẠN RỦI RO NGHỀ NGHIỆP
TẠI BỆNH VIỆN


KÝ HIỆU : QT.KKSNK.07

LẦN BAN HÀNH : 02

NGÀY BAN HÀNH : 16/11/2020

Phần phê duyệt tài liệu:

Soạn thảo	Soát xét	Phê duyệt
NHÂN VIÊN	TRƯỞNG KHOA	PHÓ GIÁM ĐỐC
		 
<u>Trần Thị Hậu</u>	Đỗ Đình Huy	Đỗ Mạnh Dũng

	QUY TRÌNH	Ký hiệu: QT.KSNK.07 Lần ban hành: 02 Trang: 3/10
	DỰ PHÒNG SAU PHƠI NHIỄM HIV DO TAI NẠN NGHỀ NGHIỆP	

1. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất quy trình dự phòng, xử trí đúng cách và dự phòng hiệu quả các trường hợp bị phơi nhiễm nghề nghiệp.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với các khoa lâm sàng của bệnh viện.

3. TRÁCH NHIỆM

Cán bộ, công chức, viên chức, người có hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật về lao động đang làm việc trong bệnh viện.

4. KHÁI NIỆM/ CHỮ VIẾT TẮT

- KSNK: Kiểm soát nhiễm khuẩn
- NKBV: Nhiễm khuẩn bệnh viện

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH



QUY TRÌNH

DỰ PHÒNG SAU PHƠI NHIỄM HIV DO TAI NẠN NGHỀ NGHIỆP

Ký hiệu: QT.KSNK.07

Lần ban hành: 02

Trang: 4/10

5.1 Lưu đồ

BƯỚC	TRÁCH NHIỆM	LƯU ĐỒ	BIỂU MẪU
1	Người bị phơi nhiễm HIV	Phơi nhiễm với HIV	
2	Người bị phơi nhiễm HIV	Xử lý vết thương tại chỗ	
3	Ng. bị phơi nhiễm HIV Ng. phụ trách Ng. chứng kiến	Báo cáo người phụ trách và lập biên bản	
4	Người bị phơi nhiễm HIV	Báo cáo Y tế cơ quan hoặc Khoa KSNK	
5	Khoa KSNK Khoa Khám bệnh	Đánh giá phơi nhiễm	
6	Người bị phơi nhiễm HIV	Điều trị sau phơi nhiễm nếu cần	
7	Khoa KSNK	Theo dõi kết quả điều trị dự phòng (điều trị, tư vấn, theo dõi)	
8	Khoa Xét nghiệm Khoa KSNK	Xét nghiệm theo dõi 1 tháng, 3 tháng, 6 tháng	
9	Cán bộ y tế cơ quan Khoa KSNK	Hoàn chỉnh hồ sơ theo dõi nhân viên y tế phơi nhiễm, tổng kết, báo cáo Hội đồng KSNK	




QUY TRÌNH

DỰ PHÒNG SAU PHOI NHIỄM HIV DO TAI NẠN NGHỀ NGHIỆP

Ký hiệu: QT.KSNK.07
Lần ban hành: 02
Trang: 5/10

5.2 Diễn giải lưu đồ

Bước	Trách nhiệm	Mô tả	Thời gian	Hồ sơ/ Biểu mẫu
1	Người bị phơi nhiễm HIV	<p>* Nhận biết phơi nhiễm với HIV: tiếp xúc trực tiếp với máu hoặc các dịch cơ thể của người nhiễm hoặc nghi ngờ nhiễm HIV dẫn đến nguy cơ lây nhiễm HIV</p> <p>* Các dạng phơi nhiễm:</p> <ul style="list-style-type: none">• Do kim đâm khi làm các thủ thuật tiêm truyền, lấy máu làm xét nghiệm, chọc dò.• Vết thương do dao mổ và các dụng cụ sắc nhọn khác có dính máu hoặc dịch cơ thể của người bệnh.• Tổn thương qua da do các ống đựng máu hoặc dịch của người bệnh bị vỡ đâm vào.• Máu, chất dịch cơ thể của người bệnh bắn vào các vùng da bị tổn thương (<i>chàm, bỏng, viêm loét từ trước</i>) hoặc niêm mạc (<i>mắt, mũi, họng</i>). <p>Phơi nhiễm với máu có HIV do bị người khác dùng kim tiêm chứa máu đâm vào.</p>		
2	Người bị phơi nhiễm HIV	<p>* Tổn thương da chảy máu:</p> <ul style="list-style-type: none">- Rửa ngay vết thương dưới vòi nước.- Để vết thương tự chảy máu trong một thời gian ngắn, không nặn bóp vết thương.- Rửa kỹ bằng xà phòng và nước sạch. <p>* Phơi nhiễm qua niêm mạc mắt:</p> <ul style="list-style-type: none">- Rửa mắt bằng nước cất hoặc nước muối NaCl 0,9% liên tục trong 5 phút. <p>* Phơi nhiễm qua niêm mạc miệng, mũi:</p> <ul style="list-style-type: none">- Rửa mũi bằng nước cất hoặc dung dịch NaCl 0,9 %.		

	QUY TRÌNH	Ký hiệu: QT.KSNK.07 Lần ban hành: 02 Trang: 6/10
	DỰ PHÒNG SAU PHƠI NHIỄM HIV DO TAI NẠN NGHỀ NGHIỆP	

		Súc miệng bằng dung dịch NaCl 0,9 % nhiều lần.		
3	Ng. bị phơi nhiễm HIV Ng. phụ trách Ng. chứng kiến	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu rõ ngày giờ, hoàn cảnh xảy ra, đánh giá vết thương, mức độ nguy cơ của phơi nhiễm. - Lấy ch ký của người chứng kiến và ch k của người phụ trách. - Biên bản lập theo mẫu quy định trong vòng 48 giờ sau khi xảy ra phơi nhiễm. 	Ngay sau khi xảy ra phơi nhiễm	BMT.01.KSNK07
4	Người bị phơi nhiễm HIV	Cán bộ Khoa KSNK hoặc cán bộ Y tế cơ quan xuống khoa lập biên bản xác nhận sự việc		BMT.01.KSNK07
5	Khoa KSNK Khoa Khám bệnh	Tiến hành đánh giá phơi nhiễm, tư vấn và lập biên bản		BMT.02.KSNK07
6	Người bị phơi nhiễm HIV			
7	Khoa KSNK			
8	Khoa Xét nghiệm Khoa KSNK			
9	Cán bộ y tế cơ quan Khoa KSNK	Hoàn chỉnh hồ sơ theo dõi nhân viên y tế phơi nhiễm, tổng kết, báo cáo Hội đồng KSNK		

6. LƯU HỒ SƠ

STT	Mã hồ sơ	Tên hồ sơ	Trách nhiệm lưu	Thời gian lưu	Hình thức lưu
1		Phụ lục 1: Biên bản tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Khoa/phòng Khoa KSNK Hồ sơ nhân viên	Trong suốt quá trình làm việc	
2		Phụ lục 2: Báo cáo tai nạn rủi ro nghề nghiệp tháng...	Khoa/phòng Khoa KSNK Hồ sơ nhân viên	Trong suốt quá trình làm việc	

	QUY TRÌNH	Ký hiệu: QT.KSNK.07 Lần ban hành: 02 Trang: 7/10
	DỰ PHÒNG SAU PHOI NHIỄM HIV DO TAI NẠN NGHỀ NGHIỆP	

7. PHỤ LỤC, BIỂU MẪU

Phụ lục 1: Biên bản tai nạn rủi ro nghề nghiệp

Phụ lục 2: Báo cáo tai nạn rủi ro nghề nghiệp tháng...

8. TÀI LIỆU THAM KHẢO

STT	Tên văn bản	Ghi chú
1	Tài liệu WHO best practices for injection and related procedures toolkit,	
2	Tài liệu đào tạo Phòng ngừa chuẩn của Bộ Y tế, 2010	
3	Tài liệu hướng dẫn Tiêm an toàn của Bộ Y tế, 2011	
4	Tài liệu đào tạo và phòng kiểm soát nhiễm khuẩn, 2012	

	QUY TRÌNH	Ký hiệu: QT.KSNK.07 Lần ban hành: 02 Trang: 8/10
	DỰ PHÒNG SAU PHOI NHIỄM HIV DO TAI NẠN NGHỀ NGHIỆP	

BMT.01.KSNK.07

MẪU THÔNG BÁO TAI NẠN NGHỀ NGHIỆP

(Do vật sắc nhọn, văng bắn máu và dịch cơ thể)

1. Khoa/Phòng:

2. Họ tên: 3. Tuổi:4. giới (nam, nữ)

5. Nghề nghiệp:

Bác sỹ: Điều dưỡng: Hộ sinh

KTV xét nghiệm: Hộ lý, Y ông: Học sinh Khác (ghi rõ

nghề nghiệp):

6. Loại tổn thương:

Xuyên da Máu dịch tiết tiếp xúc niêm mạc /da không lành lặn:

7. Mức độ tổn thương :

Trầy xước Nặng Sâu

8. Hoàn cảnh xảy ra tai nạn :

Tiêm truyền:

Lấy máu:

Làm XN:

Rửa dụng cụ:

Phẫu thuật:

Làm các thủ thuật:

Khác (ghi rõ):

9. Thời điểm bị thương:

.....giờ,phút , ngàytháng.....năm

10. Nguồn lây nhiễm:

-Họ tên bệnh nhân:.....

-Giường số (nội trú):.....

-Địa chỉ (ngoại trú):

Chẩn đoán

Tình trạng HIV: âm tính

dương tính không rõ

Tình trạng HBV: âm tính

dương tính không rõ

Tình trạng HCV: âm tính

dương tính không rõ

11. Xử lý ban đầu sau khi bị thương:

Rửa vết thương bằng xà phòng và nước:

Rửa niêm mạc bằng nước sạch:

Không xử lý

12. Tình trạng xét nghiệm của người bị tai nạn:

- Tình trạng HIV: âm tính

dương tính không rõ

- Tình trạng HBV: âm tính

dương tính không rõ

- Tình trạng HCV: âm tính

dương tính không rõ

13. Tiêm vaccin phòng viêm gan B: Có Chưa

Mũi tiêm gần nhất://.....

Ngày..... tháng.....năm.....

Người báo cáo (Ký tên)



QUY TRÌNH
DỰ PHÒNG SAU PHƠI NHIỄM HIV DO
TAI NẠN NGHỀ NGHIỆP

Ký hiệu: QT.KSNK.07
Lần ban hành: 02
Trang: 9/10

BMT.02.KSNK.07

BIÊN BẢN TAI NẠN RỦI RO NGHỀ NGHIỆP

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 120/2008/QĐ-TTg
ngày 29 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Tai nạn rủi ro nghề nghiệp

Họ và tên:.....Tuổi:.....Giới tính:.....

Nghề nghiệp:.....

Nơi công tác: :.....

Hoàn cảnh xảy ra tai nạn: *(trường trình chi tiết)*

.....

Thông tin về vết thương, tình trạng phơi nhiễm:

.....

Thông tin về nguồn lây nhiễm:

.....

.....

Đã xử trí như thế nào:

.....

.....

.....Tình trạng sức khỏe của cán bộ bị tai nạn:

.....

.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

Cán bộ bị tai nạn

Người chứng kiến

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

	QUY TRÌNH	Ký hiệu: QT.KSNK.07
	DỰ PHÒNG SAU PHƠI NHIỄM HIV DO TẠI NẠN NGHỀ NGHIỆP	Lần ban hành: 02 Trang: 10/10